

Hướng dẫn sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang lựa chọn nội dung và phương pháp tổ chức hoạt động nghe nhạc, nghe hát cho trẻ mầm non

Nguyễn Thị Ái*

*ThS. GV Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang

Received: 24/3/2024; Accepted: 5/4/2024; Published: 15/4/2024

Abstract: In the current preschool education program, organizing musical activities is necessary. It helps children listen and understand music and grasp some basic skills; regularly listen to music, listen to music, sing, and move to music. Through this, children become active, positive, creative and have proper aesthetics to fully develop. Children's activities are organized by the teacher to develop children's listening ability and musical memory, thereby helping them have the ability to perceive and appreciate music properly. Choosing music and having a method for organizing music listening and singing for children is very important. Teachers need to inculcate and students know how to choose content and master methods of organizing music listening and singing activities for children.

Keywords: Choosing content, method, organization, listening to music, listening to singing, preschool children;

1. Đặt vấn đề

Âm nhạc (AN) là loại hình nghệ thuật, có vai trò quan trọng, góp phần giúp trẻ phát triển toàn diện. Qua các hoạt động âm nhạc (HĐAN), trẻ được phát triển năng lực thẩm mỹ, đạo đức, trí tuệ và thể chất; trẻ được thể hiện cảm xúc, biết rung cảm trước cái đẹp của cuộc sống. Từ đó hướng trẻ tới “Chân - Thiện - Mỹ”. Học phần Tổ chức HĐAN cho trẻ mầm non đóng vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non Trường CĐSP TW- Nha Trang. Học phần này trang bị cho SV kiến thức và cách tiến hành tổ chức cho trẻ mầm non (MN) với 3 dạng HĐAN: tổ chức hoạt động (HĐ) nghe nhạc nghe hát (NNNH); tổ chức HĐ ca hát; tổ chức HĐ vận động theo nhạc. Bài viết này hướng dẫn SV chọn bài hát và phương pháp tiến hành tổ chức thực hiện dạng HĐ NNNH cho trẻ MN.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của hoạt động NNNH đối với trẻ mầm non

“AN được coi là một trong những phương tiện, hỗ trợ sự hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ” {2, tr 17}

Đối với việc tổ chức dạng HĐ NNNH ở trường MN được tổ chức cho trẻ ở tất cả các độ tuổi, ngoại trừ trẻ 3 đến 12 tháng tuổi do khả năng tập trung chú

ý, ngôn ngữ, ghi nhớ còn hạn chế, nên chưa tổ chức HĐAN theo kế hoạch của giáo viên. Dạng NNNH là việc giáo viên dùng kiến thức và phương pháp dạy học tổ chức cho trẻ nghe những tác phẩm AN có giai điệu đẹp, nội dung ca từ có ý nghĩa, phù hợp với đặc điểm khả năng NNNH, cũng như tâm sinh lý, sự tập trung chú ý của trẻ..v.v. Nghe AN sẽ làm giàu biểu tượng âm thanh AN và ấn tượng về các tác phẩm AN đa dạng cho trẻ. Qua đó hình thành và phát triển cảm xúc AN cho trẻ. Giúp trẻ hứng thú, và tăng nhu cầu nghe nhạc. Từ đó trẻ sẽ dần tích lũy vốn biểu tượng về AN, nâng cao khả năng tai nghe, rèn luyện khả năng tri giác và trí nhớ AN. Tùy thuộc vào từng thời điểm của từng độ tuổi, trẻ có đặc điểm khả năng NNNH khác nhau. Vậy để chọn được những bài hát, bản nhạc phù hợp với khả năng của trẻ là vấn đề khó khăn mà SV MN thường gặp. Để giúp SV biết phân tích, lựa chọn bài hát phù hợp và biết cách tổ chức HĐ NNNH cho trẻ MN, tác giả xin chia sẻ phương pháp sau:

2.2. Hướng dẫn sinh viên chọn nội dung tổ chức hoạt động nghe nhạc, nghe hát phù hợp

Dạng hoạt động NNNH là việc giáo viên tổ chức tác động AN vào tai của trẻ, gọi lên tâm trạng cảm xúc, tình cảm tốt đẹp gần gũi, đa dạng với trẻ. Giúp trẻ cảm nhận được cái hay, cái đẹp, ý nghĩa của âm

thanh, của tác phẩm AN. “Tác phẩm âm nhạc cho trẻ nghe chiếm một vị trí đặc biệt trong việc hình thành văn hóa âm nhạc nói chung” [2, tr36].

2.2.1. Lựa chọn bài hát cho trẻ hát

So với việc chọn bài cho trẻ hát thì việc chọn bài cho trẻ nghe có phạm vi rộng hơn. Khả năng NNNH của trẻ phát triển sớm hơn giọng hát. Các công trình nghiên cứu cho thấy, khi còn là thai nhi trong bụng mẹ, trẻ đã có thể nghe nhạc và có phản ứng với âm thanh. Trẻ 2 tháng tuổi đã lắng nghe nơi phát ra âm thanh. Hai, ba tuổi, trẻ nghe và hát theo người lớn những câu hát đơn giản. Trẻ 3-4 tuổi đã thích nghe hát và thể hiện sự hứng thú ra nét mặt ngạc nhiên, reo cười và vận động theo. Trẻ 4-5 tuổi nghe rất chăm chú tập trung, có sự ghi nhớ khá tốt về bài hát, bản nhạc đã nghe. 5-6 tuổi trẻ đã nghe nhạc và có tính chọn lựa theo sở thích và thậm chí trẻ giải thích được sự lựa chọn của mình. Trẻ nghe hiểu nội dung và cảm nhận được tính chất tác phẩm.

Để chọn được tác phẩm AN phù hợp, chúng ta cần nghiên cứu, nắm rõ các đặc điểm của trẻ như: NNNH; tâm sinh lý, khả năng nghe hiểu ngôn ngữ, khả năng cảm nhận âm thanh tự nhiên của trẻ từng độ tuổi. Từ đó mới có căn cứ để lựa chọn nội dung (bài hát) phù hợp để tổ chức cho trẻ. Những bài hát được chọn để tổ chức cho trẻ NNNH, phải có âm vực, tiết tấu, tốc độ, lời ca phù hợp với đặc điểm khả năng của trẻ; đảm bảo tính nghệ thuật, chứa đựng tính nhân văn, đi sâu vào thế giới tình cảm và phản ánh được sự hứng thú của trẻ. Khi lựa chọn bài hát cho trẻ hát, GV cần chú ý các yếu tố sau:

- *Về lời ca*: Các bài hát có nội dung hướng theo các chủ đề, các sự kiện giáo dục. Ngôn ngữ bài hát cần đơn giản, dễ hiểu, dễ nhớ, gần gũi với trẻ. GV cần chọn những bài về lãnh tụ, quân đội, tổ quốc. Qua đó giáo dục và làm trẻ thêm yêu quê hương, đất nước.

- *Về âm nhạc*: Cần có hình tượng rõ ràng, được thể hiện qua lời ca. Âm điệu và nhịp điệu dễ nhớ, dễ cảm nhận. Điệu thức cũng như cấu trúc mang tính dân tộc không dùng nửa cung, tiết tấu cần đơn giản gồm: trắng, đen, đơn, lạng đen, lạng đơn để trẻ có thể nghe và cảm nhận được.

- *Về cấu trúc*: Đối với trẻ 2-4 tuổi bài hát cho trẻ nghe nên có cấu trúc dài khoảng 8-16 nhịp; trẻ 4-6 tuổi khoảng 16-24 nhịp.

2.2.2. Cách hướng dẫn SV chọn bài hát phù hợp với trẻ. Để hướng dẫn SV chọn bài hát phù hợp với trẻ GV cần:

a. *Tăng cường hướng dẫn SV tìm hiểu, nghiên cứu kỹ đặc điểm khả năng NNNH của trẻ ở độ các tuổi cả khi học trên lớp và về nhà*. Trong mỗi tiết dạy, GV yêu cầu SV chuẩn bị bài, tìm hiểu, nghiên cứu kỹ đặc điểm khả năng NNNH của SV. Giao nhiệm vụ về nhà cụ thể, hướng dẫn tài liệu, sổ trang và yêu cầu SV tóm tắt đặc điểm khả năng NNNH của trẻ từng độ tuổi cụ thể. Điều này giúp SV biết trẻ sẽ nghe được thể loại bài nào, bao nhiêu ô nhịp, về nội dung lời ca như thế nào để có cơ sở chọn bài. Yêu cầu SV xác định được cần trang bị kỹ năng nào cho trẻ, liệu trẻ có khả năng thực hiện được không. GV lấy ví dụ thực tế cho SV hình dung.

Ví dụ: Đặc điểm khả năng NNNH Trẻ 2-3 tuổi

Trẻ độ tuổi này đã biết nghe và hưởng ứng với AN bằng thái độ cụ thể, rõ ràng hơn như: reo cười, vui vẻ, chăm chú, ngạc nhiên... Trẻ có khả năng nghe và phân biệt được âm thanh to - nhỏ; cảm nhận được vài nét nhạc một cách có ý thức; biết thể hiện sự hứng thú bằng những vận động đơn giản như: vẫy tay, dậm chân, vỗ tay, nhún nhảy hoặc chạy vòng quang theo nhịp điệu nhưng chưa thực sự khớp với AN. Tuổi này thời gian chú ý nghe khoảng gần 1 phút, có thể nghe những bài đơn giản, gần gũi, cấu trúc ngắn như: Đàn vịt con; Biết vâng lời mẹ; Cháu yêu bà...

Phân tích mẫu bài hát “Đàn vịt con” (Mộng Lân). Bài hát “Đàn vịt con” (Mộng Lân), được viết ở hình thức 1 đoạn nhạc gồm 18 ô nhịp, chia làm 2 câu nhạc, câu 1 từ “Đàn vịt... chân mẹ”, câu 2 từ “đàn vịt ... thẳng hàng”. Bài hát được viết ở giọng C dur, nhịp 2/4.

Âm vực “Đô - La” gồm có 6 bậc âm, như vậy bài hát được viết ở quãng 6, tiết tấu đơn giản, lời ca dễ hiểu nói về con vịt là vật nuôi trong gia đình nên trẻ nhận biết rõ. Đối chiếu với đặc điểm của trẻ thì bài hát có dung lượng ngắn, âm vực và tiết tấu khá đơn giản, giai điệu đẹp dễ cảm nhận, phù hợp với khả năng NNNH của trẻ 2-3 tuổi.

b. *GV hướng dẫn SV quan sát, nghiên cứu kỹ đặc điểm, khả năng NNNH thực tế trẻ độ tuổi lớp mà ta đảm nhiệm khi đi kiến tập, thực tập sư phạm*. Lưu ý SV quan sát nghiên cứu kỹ khả năng thực tế của trẻ, bởi có thể trong lý thuyết trẻ độ tuổi đó có thể đạt được mức độ kỹ năng NNNH nhất định. Nhưng thực tế có thể thấp hoặc cao hơn để ta chọn tác phẩm cho trẻ nghe phù hợp.

c. *GV hướng dẫn SV xác định rõ các bài hát thuộc chủ đề tổ chức cho trẻ NNNH*. GV hướng dẫn SV sau khi nghiên cứu đặc điểm khả năng ca hát của

trẻ, cần xác định rõ chủ đề để chọn bài. Ví dụ chủ đề trường mầm non, là chủ đề đầu năm thì lúc này khả năng NNNH thấp hơn khi NNNH các chủ đề gần cuối năm như chủ đề động vật hay chủ đề quê hương đất nước.

d. Hướng dẫn SV phân tích các bài trong cùng chủ đề và đưa ra quyết định lựa chọn: GV hướng dẫn mẫu cách phân tích bài để SV làm quen và luyện tập, đồng thời giao nhiệm vụ về nhà yêu cầu SV tập phân tích và chọn bài. Mỗi chủ đề, độ tuổi GV hướng dẫn phân tích mẫu để SV biết cách thực hiện.

đ. Định hướng chọn bài hát cho trẻ nghe: Lựa chọn các bài hát cho trẻ nghe cần hướng đến các chủ đề giáo dục phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục hiện nay. Tuổi nhà trẻ nên cho nghe những bài về người thân, các bài hát ru, bài hát mẫu giáo. Lớp mẫu giáo bé nên chọn bài hát ngộ nghĩnh về động vật, hiện tượng thiên nhiên, những bài dân ca quen thuộc. Ở lớp mẫu giáo nhỡ chọn bài có nội dung và tính chất, sắc thái phong phú hơn các bài dành cho mẫu giáo bé. Trẻ mẫu giáo lớn thích quan tâm đến các sự kiện, chọn bài về quê hương đất nước, chủ đề sinh hoạt lao động, tình đoàn kết giữa trẻ em các dân tộc.

2.3. Hướng dẫn SV tiến hành tổ chức hoạt động nghe nhạc, nghe hát cho trẻ đối với bài hát đa số trẻ chưa nghe

GV hỗ trợ hướng dẫn SV soạn kế hoạch dạy học và yêu cầu thực hành dạy theo các bước:

Bước 1: Ổn định tổ chức, thu hút trẻ vào hoạt động

Bước 2: Tổ chức cho trẻ nghe tác phẩm

a. Giáo viên (GV) giới thiệu tác phẩm:

+ Nội dung giới thiệu: tên tác phẩm, tác giả, nội dung, tính chất.

+ Các thức giới thiệu: tùy thuộc vào đặc điểm của trẻ, nội dung tác phẩm, khả năng sự phạm của GV có thể sử dụng lời nói sinh động, hấp dẫn, dễ hiểu, ngắn gọn, lời cuốn kết hợp với phương tiện trực quan để giới thiệu cho trẻ biết tên bài hát, tác giả, nội dung chính của bài hát. Yêu cầu giới thiệu nhẹ nhàng, ngắn gọn, súc tích.

b. Tổ chức cho trẻ nghe tác phẩm nhiều lần với nhiều hình thức khác nhau xen kẽ, đảm bảo trẻ hứng thú nghe.

+ Nghe trực tiếp giọng hát của GV: GV hát diễn cảm, có thể hát kết hợp động tác minh họa; hát với nhạc đệm; sử dụng nhạc cụ.

+ Nghe gián tiếp: GV sử dụng các phương tiện nghe nhìn (máy tính; băng đĩa có hoặc không có hình ảnh, có lời hoặc không lời; tivi) mở nhạc cho

trẻ nghe, xem..

c. Cùng cố ấn tượng âm nhạc, ghi nhớ tác phẩm: GV đàm thoại trò chuyện với trẻ về kiến thức liên quan đến tác phẩm như tên bài, tác giả, nội dung, tính chất, hỏi trẻ cảm nhận khi nghe tác phẩm... Lưu ý: phần tổ chức nghe và phần cùng cố ấn tượng âm nhạc, ghi nhớ tác phẩm thực hiện đan xen nhau. Giúp trẻ nghe và có sự hiểu biết sâu sắc hơn về tác phẩm.

Bước 3: Kết thúc và chuyển hoạt động: GV nhận xét /GV gợi ý trẻ nhận xét (nếu trẻ 4-6 tuổi), tuyên dương trẻ, dẫn dắt kết thúc hoạt động và chuyển hoạt động khác.

*Đối với bài đa số trẻ đã nghe không cần giới thiệu mà ta cho trẻ nhớ lại tác phẩm, tiếp tục tổ chức cho trẻ nghe, đồng thời cung cấp thêm kiến thức giúp trẻ có ấn tượng âm nhạc sâu sắc hơn về tác phẩm.

3. Kết luận

NNNH là dạng HDAN gần gũi, hấp dẫn với mọi người và đặc biệt hấp dẫn với trẻ. Các bài hát đa dạng, phong phú về nội dung, tính chất, giai điệu đẹp vui tươi, trong sáng/ tình cảm nhẹ nhàng, êm dịu có ý nghĩa giáo dục trẻ về mọi mặt. Thông qua HD NNNH giúp trẻ có vốn kiến thức kỹ năng để tham gia hoạt động ca hát, vận động theo nhạc và chơi trò chơi AN một cách mạnh dạn, tự tin, hồn nhiên và hoạt bát. Trẻ MN hằng ngày thời gian tiếp xúc chủ yếu với cô giáo và bạn bè. Vì vậy để trẻ phát triển tai nghe, thỏa mãn đam mê, nâng cao năng lực cảm thụ và hình thành thẩm mỹ AN đúng đắn của trẻ, cô phải là người biết lựa chọn nội dung và có cách thức tổ chức dạng hoạt động NNNH tốt. Vì vậy việc giúp SV chọn nội dung (bài hát) phù hợp, nắm vững phương pháp tiến hành tổ chức NNNH cho trẻ nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên MN tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giờ tổ chức HD NNNH cho trẻ tại trường MN sau khi SV ra trường.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Chương trình Giáo dục mầm non 2021*, Hà Nội.

[2] Phạm Thị Hòa (2010), *Giáo trình Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non – Dành cho hệ CĐSP mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam. Hà Nội.

[3] Phạm Quỳnh Hương (2020), *Phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non - Tài liệu tham khảo lưu hành nội bộ*, Thư viện Trường CĐSP TW Nha Trang, Khánh Hoà.

[4] Vụ Giáo dục mầm non (2003), *Trẻ MN ca hát (Tuyển tập bài hát nhà trẻ - mẫu giáo)*, NXB Âm nhạc, Hà Nội.